

Bản án số: **06/2021/HS-ST**

Ngày 03 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hương.
2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đậu Công Hữu, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST-HS, ngày 15 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Hoàng S, sinh ngày 21 tháng 8 năm 1997 tại xã NG, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm X, xã NG, huyện ND, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Viết T và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Xuân T, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm S, xã KL, huyện ND, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 09 giờ 20 phút ngày 21/10/2020, Lê Thế T (sinh năm 1990, trú tại xóm S, xã KL, huyện ND, tỉnh Nghệ An) chở Phan Hoàng S đến khu vực vòng xuyên, xóm L, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An và đưa cho

Son 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong chứa nhiều gói ni lông đựng chất rắn tinh thể màu trắng và nói: “Em cầm cho anh cái hộp này, có ai thì em làm hộ cho anh (ý là nếu có ai mua ma túy thì bán hộ) nên S đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Hoàng S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha mang biển kiểm soát 37D1-886.58 đi từ nhà T đến khu vực đường liên thôn của xóm S, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng Công an xã KL phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 01 hộp nhựa đựng 03 gói ni lông bên trong chứa chất rắn tinh thể màu trắng và 01 gói ni lông. Tại Bản kết luận giám định số 1443/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 26/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Nghệ An kết luận: “03 mẫu chất rắn tinh thể màu trắng (ký hiệu A2, A3, A4) thu giữ của Phan Hoàng S gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất rắn tinh thể màu trắng (03 gói) thu giữ của Phan Hoàng S có tổng khối lượng 10.35 gam”.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-NĐ, ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Phan Hoàng S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ quyền công tố, luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Bị cáo Phan Hoàng S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Hoàng S mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2020. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Xuân T vắng mặt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Thời gian bị tạm giam, bị cáo đã ăn năn, hối cải, bị cáo sinh ra trong gia đình bố mẹ ly hôn nên sinh sống cùng ông bà nội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Xuân T vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Hoàng S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 10 năm 2020, tại khu vực đường liên thôn của xóm S, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, Phan Hoàng S đã có hành vi cất giấu trong túi quần bên phải trước bên phải 01 hộp nhựa bên trong có 04 gói ni lông, trong đó có 03 gói chứa ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 10,35 gam nhằm mục đích bán trái phép cho người khác. Hành vi của bị cáo Phan Hoàng S đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-ND, ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Phan Hoàng S là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện. Ma túy là hiểm họa cho gia đình và xã hội, làm băng hoại đạo đức và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng bị cáo tàng trữ khối lượng ma túy tương đối nhiều để bán cho người khác. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đồng không gắn thẻ sim thuộc sở hữu của Phan Hoàng S và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha mang biển kiểm soát 37D1-88658 thu giữ của Phan Hoàng S thuộc sở hữu của Lê Xuân T. Quá trình điều tra chứng minh những đồ vật trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tuyên tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

[7]. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha mang biển kiểm soát 37D1-88658 thuộc quyền sở hữu của anh Lê Xuân T, tuy nhiên anh T không biết việc S sử dụng xe của mình tàng trữ ma túy để bán trái phép cho người khác nên không có căn cứ để xử lý. Anh Lê Xuân T đã nhận lại chiếc xe mô tô và không có yêu cầu gì thêm về dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với Lê Thế T, người đưa ma túy nhờ Phan Hoàng S bán, hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn sẽ tiếp tục điều tra và xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Hoàng S 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 10 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 90, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hình hộp chữ nhật có dòng chữ SAMSUNG, các gói ni lông ban đầu và chất rắn tinh thể còn lại có khối lượng 9,7 gam (Chín phẩy bảy gam) cùng vỏ giấy niêm phong M1 được cho vào niêm phong lại bằng cách cho vào phong bì thư, dán kín các mép bằng giấy niêm phong và có chữ ký của các thành phần tham gia trên giấy dán niêm phong (ký hiệu C1). Vật chứng này hiện có tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An và có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19 tháng 01 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan Hoàng S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Nam Đàn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Lại

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Nam Đàn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lại

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Đình Thiêm

Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Thị Lài

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- Công an huyện Nam Đàn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lại